

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2017/HSST
Ngày : 22-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông HOÀNG TRÌNH
Các Hội thẩm nhân dân: Ông DƯƠNG HẢI LONG và Ông BUI KIM HIẾU
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa: Ông PHAN
MINH TRÍ - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố
Đà Lạt, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 114/2017/HSST
ngày 01 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN HẢI L** Tên gọi khác: Sĩ
Sinh ngày 17 tháng 02 năm 1998 Nơi sinh: Thừa Thiên - Huế
Nơi ĐKNKTT: Làng L, xã H, huyện H, Thừa Thiên -Huế.
Chỗ ở: Xóm 4 T, Phường 12, thành phố Đ, Lâm Đồng
Nghề nghiệp: Không ổn định Trình độ học vấn: Lớp 8/12
Con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm 1968; Con bà: Hà Thị Kim L, sinh năm
1973. Hiện ở tại: Xóm 4, T, Phường 12, thành phố Đ, Lâm Đồng.
Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không
Bị bắt ngày 19/4/2017. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Bùi Đức T, sinh năm 1990
Cư trú tại: 40 đường A, Phường 2, thành phố Đ, Lâm Đồng.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn Hải L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố về
hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/4/2017, Nguyễn Văn Hải L và Tô Ngọc Hoàng T, sinh
ngày 03/4/2001 đi bộ từ Tiệm net ở đường P, Phường 2, thành phố Đ ra Chợ đêm
Đ. Khi đi ngang qua một quán sữa đậu nành ở đường N ở Phường 1, thành phố Đ
thì thấy một xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 49B1-006.36 đang dừng
sát bờ suối, đối diện với quán sữa, chìa khóa vẫn còn cắm ở ổ khóa điện của xe nên
T nói: “*Xe kia có chìa khóa kìa, vào lấy đi*”, L đồng ý. Quan sát chung quanh thấy
không có ai, L đi đến vị trí chiếc xe, mở khóa rồi nổ máy, điều khiển xe chở T đến

đường P, thành phố Đ để tìm chỗ bán nhưng không có ai mua nên sau đó L điều khiển xe chở T về huyện Đ để tìm chỗ bán. Khi cả hai đi đến Trạm thu phí Định An thì L bị phát hiện, bắt giữ cùng tang vật, còn T chạy thoát, đến nay chưa bắt được.

Tại kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định: Tài sản của anh Bùi Đức T bị mất là một xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 49B1-006.36, trị giá 10.450.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu hồi xe và trả lại cho anh T, anh T không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 01/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hải L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Hải L khai nhận: Vào tối ngày 19/4/2017, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius của anh Bùi Đức T tại bờ suối đường Nguyễn Văn C, thành phố Đ với các hành vi cụ thể như Cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn Hải L là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc người bị hại sơ hở, để tài sản ngoài đường nhưng không có sự cảnh giác để lén lút chiếm đoạt với mục đích đem bán để lấy tiền sử dụng cho nhu cầu cá nhân là hành vi trái pháp luật, xâm hại trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là hành vi trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương, chiếm đoạt tài sản có trị giá 10.450.000 đồng. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Hải L định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự. đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được qui

Xét tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo Nguyễn Văn Hải L thực hiện thể hiện thái độ của bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Xét cần thiết phải xử phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét việc bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tài sản đã được thu hồi để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản của người bị hại bị mất, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho người bị hại. Hiện nay anh Bùi Đức T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không tiếp tục xem xét để giải quyết phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo trong bản án này.

Về án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 324/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn Hải L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hải L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm h, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hải L 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2017.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Hải L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình